TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẾN LỨC** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2020/QĐST-HNGĐ	*Bến Lức, ngày 09 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu xác định cha cho con

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN LỨC, TỈNH LONG AN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông Trần Văn Khánh

Thư ký phiên họp: Bà Đặng Thị Nga – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Tấn Phát – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 149/2020/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2020 về việc "Yêu cầu xác định cha cho con theo quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2020, giữa các đương sự:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Chị Đỗ Thị Thanh H, sinh năm 1989. Địa chỉ: Ấp Ph, xã L, huyện B, tỉnh L.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Trương Văn T, sinh năm 1964. Địa chỉ: Ấp L, xã L, huyện B, tỉnh L.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Ngày 21/02/2020, chị Đỗ Thị Thanh H có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An giải quyết xác định ông Trương Văn T, sinh năm 1964. Địa chỉ: Ấp L, xã L, huyện B, tỉnh L là cha ruột của cháu Đỗ Thiên B, sinh ngày 21/3/2012.

Ngày 20/6/2020, ông Trương Văn T có bản khai xác định ông và bà H có quan hệ tình cảm với nhau và có 01 con chung là cháu Đỗ T, sinh ngày 21/3/2012.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Yêu cầu xác định cha cho con của chị Đỗ Thị Thanh H được thực hiện theo đúng quy định tại Điều 101, Điều 102 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 362 Bộ luật Tố tụng dân sự. Căn cứ quy định tại khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2] Chị Đỗ Thị Thanh H yêu cầu Tòa án xác định ông Trương Văn T, sinh năm 1964. Địa chỉ: Ấp L, xã L, huyện B, tỉnh L là cha ruột của cháu Đỗ T, sinh ngày 21/3/2012. Ông Trương Văn T đã có văn bản xác định ông và bà H có quan hệ tình cảm

với nhau và có 01 con chung là cháu Đỗ T, sinh ngày 21/3/2012. Ông Trương Văn T xác định cháu Đỗ T, sinh ngày 21/3/2012 là con ruột, phù hợp với quy định tại Điều 91 Luật hôn nhân và gia đình, nên Tòa án chấp nhận.

[3] Ý kiến của Kiểm sát viên đề nghị chấp nhận yêu cầu của chị H là đúng pháp luật, nên Tòa án chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ quy định tại khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39, Điều 361, Điều 370, Điều 371, Điều 372 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 91, Điều 101, Điều 102 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 4, Điều 12, Điều 14, Điều 16, Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của chị Đỗ Thị Thanh H.

Xác định ông Trương Văn T, sinh năm 1964. Địa chỉ: Ấp L, xã L, huyện B, tỉnh L là cha ruột của cháu Đỗ T, sinh ngày 21/3/2012.

Chị Đỗ Thị Thanh H, ông Trương Văn T có quyền, nghĩa vụ liên hệ các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về quản lý hộ tịch để kê khai, đăng ký, điều chỉnh lại phần nội dung họ tên người cha trên Giấy khai sinh số X ngày Y do Ủy ban nhân dân xã L, huyện B, tỉnh L cấp cho cháu Đỗ T.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Đỗ Thị Thanh H phải chịu 300.000đ lệ phí giải quyết việc dân sự. Chị H có đơn xin miễn nộp tiền lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, nên Tòa án chấp nhận miễn toàn bộ lệ phí cho chị H. Hoàn lại cho chị H khoản tiền 300.000đ tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0001957 ngày 26/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Lức.

3. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Bến Lức;
- CCTHADS huyện Bến Lức;
- UBND xã L;
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Trần Văn Khánh